

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
§éc lĕp - Tù do - H¹nh phóc**

Sè: 08/2020/Q§ST-DS

Tân Yên, ngày 15 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463; khoản 1 Điều 466; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào B bản hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 04/2020/TLST - DS ngày 08 tháng 01 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong B bản hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập B bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà Trần Thị H, sinh năm 1958

Nơi cư trú: Phố Mới, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

* **Đồng bị đơn:**

- Bà Thân Thị N, sinh năm 1962

- Ông Giáp Văn T, sinh năm 1960

Đều cư trú: Thôn Kim Tràng, xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Tống Văn B, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Phố Mới, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Tống Thường X, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Số nhà 602, Tổ 29, Trung cư Học viện Hậu Cần, Ngọc Thụy, Long B, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc thanh toán nợ: Bà Thân Thị N và ông Giáp Văn T có nghĩa vụ liên

đổi trả cho bà Trần Thị H tổng số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

- Về thời hạn thanh toán: Chậm nhất đến ngày 07/9/2020 bà Thân Thị N và ông Giáp Văn T phải liên đới thanh toán toàn bộ số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) cho bà Trần Thị H.

- Về lãi suất phát sinh chậm trả: Bà Trần Thị H và bà Thân Thị N, ông Giáp Văn T thỏa thuận trong trường hợp bà Thân Thị N và ông Giáp Văn T đến hạn trả nợ mà không trả được số tiền trên thì bà Thân Thị N và ông Giáp Văn T phải chịu lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ là 10%/năm tương ứng với số tiền bà N, ông T chậm trả.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị N và ông Giáp Văn T phải liên đới chịu 375.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Trần Thị H được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vân